Chùa Vĩnh An - Ngôi quốc tự thờ hai vị Hoàng hậu nhà Nguyễn

ISSN: 2734-9195 08:05 26/04/2026

Sau khi chùa Vĩnh An dựng xong, vua Minh Mệnh rước hình Hiếu Văn hoàng hậu và Hiếu Chiêu hoàng hậu vào thờ tự ở gian phải, gian trái. Đồng thời, vua cấp cho 4 mẫu 8 sào 12 thước ruộng đất làm nhu phí thờ tự trong chùa.

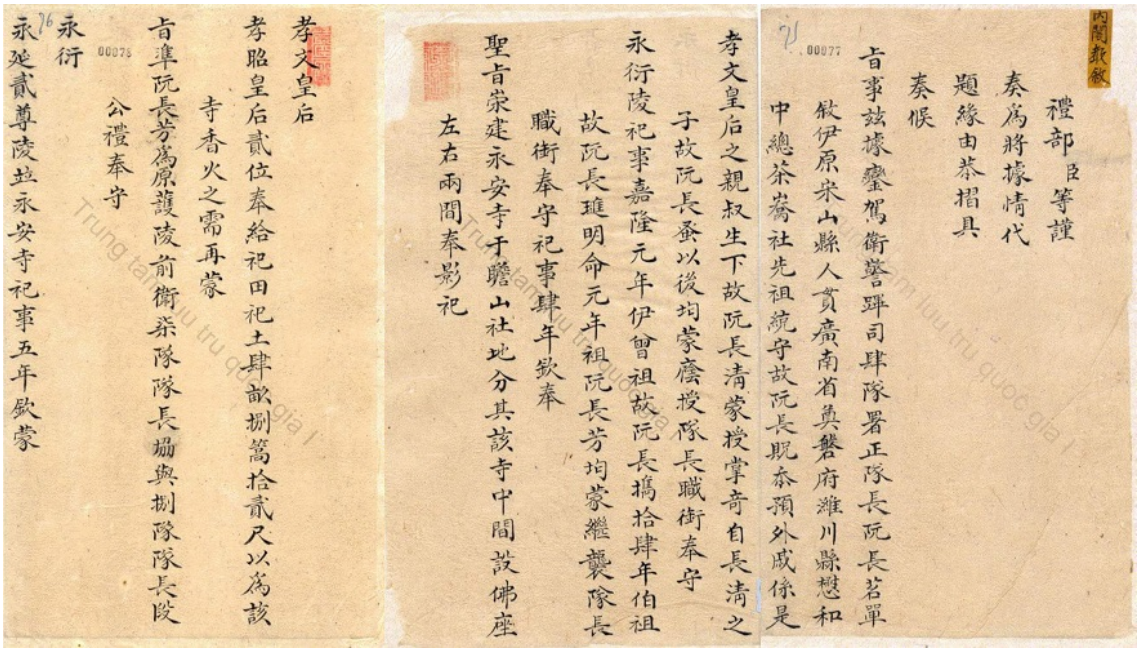
Chùa Vĩnh An tọa lạc ở thung lũng Chiêm Sơn Tây, trên ngọn gò cao, trong không gian tĩnh mịch của hai tôn lăng Vĩnh Diễn, Vĩnh Diên. Đây là ngôi quốc tự được Thánh tổ Nhân hoàng đế cho kiến lập vào năm Minh Mệnh thứ 4 (1823). Ngôi quốc tự này, ngoài thờ Phật còn thờ hai vị hoàng hậu là Hiếu Văn hoàng hậu và Hiếu Chiêu hoàng hậu.

Chùa Vĩnh An (còn gọi là chùa Vua) là một ngôi quốc tự dưới triều Nguyễn. Chùa xưa tọa lạc tại xã Chiêm Sơn, tổng Mậu Hòa Trung, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Về lịch sử ngôi chùa, sách Đại Nam nhất thống chí cho biết: *"Chùa Vĩnh An ở xã Chiêm Sơn huyện Duy Xuyên. Năm Minh Mệnh thứ 14 (1833) phụng mệnh dựng chùa ở bên cạnh hai lăng Vĩnh Diễn và Vĩnh Diên, gọi là chùa Vĩnh An. Chùa làm một tòa 3 gian 2 chái, ở giữa thờ Phật, hai gian tả hữu đặt vị thần ngự, có binh lính canh giữ"*[1]. Theo thông tin ghi chép này thì niên đại lập chùa Vĩnh An là năm Minh Mệnh thứ 14 (1833), gồm ba gian hai chái.

Tuy nhiên, Đại Nam thực lục lại chép chùa Vĩnh An được lập vào tháng 8 năm Quý Mùi, Minh Mệnh thứ 4 (1823). Chính sử ghi: *"Lập mốc giới cấm địa ở hai lăng Vĩnh Diễn và Vĩnh Diên. Sai dinh thần Quảng Nam đều mở ra 4 trượng ở phía ngoài bảo thành mà trồng cọc bằng gỗ hồng sắc để làm giới hạn, cấm nhân dân không được hái củi và trồng trọt. Lại hạ lệnh khoảng giữa hai lăng ấy chọn chỗ cao ráo quang đãng để dựng chùa Vĩnh An. (Một toà ba gian hai chái, gian giữa đặt toà Phật, hai bên tả hữu đặt vị thần ngự")*[2].

Về thời gian dựng chùa Vĩnh An, sử liệu Châu bản triều Nguyễn cho biết: *"Năm [Minh Mệnh] thứ 4, vâng được Thánh chỉ: Xây dựng chùa Vĩnh An ở địa phận xã Chiêm Sơn"*[3].



Châu bản triều Nguyễn ghi về việc dựng chùa Vĩnh An ở xã Chiêm Sơn năm Minh Mệnh thứ 4 (1823). Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia I

Đối chiếu các thư tịch triều Nguyễn cho thấy thông tin ghi chép trong Đại Nam thực lục và Châu bản triều Nguyễn cùng thống nhất về niên đại lập chùa Vĩnh An vào năm Minh Mệnh thứ 4 (1823). Đặc biệt, bản tấu của Bộ Lễ ngày 16 tháng 10 năm Tự Đức thứ 23 (1870) ghi chép về niên đại lập chùa Vĩnh An có châu phê của vua Tự Đức và đóng dấu kim bảo Ngự tiền chi bảo, kiểm bảo Văn lí mật sát, dấu Lễ bộ chi ấn cùng nhiều dấu khác. Điều này khẳng định độ tín thực và chân xác của nguồn sử liệu. Do đó, có thể xác định niên đại dựng chùa Vĩnh An vào năm Minh Mệnh thứ 4 (1823).

Về việc bản Đại Nam nhất thống chí thời Tự Đức chép niên đại lập chùa Vĩnh An chênh lệch 10 năm so với niên đại ghi trong chính sử Đại Nam thực lục và sử liệu Châu bản triều Nguyễn, rất có thể đã khắc nhầm chữ *"Minh Mệnh tứ niên"* (Minh Mệnh năm thứ 4) thành *"Minh Mệnh thập tứ niên"* (Minh Mệnh năm thứ 14).

Về vị trí, chùa Vĩnh An được xây dựng ở giữa hai lăng Vĩnh Diễn và Vĩnh Diên. Đại Nam thực lục chép: *"Lại hạ lệnh khoảng giữa hai lăng ấy[4] chọn chỗ cao ráo quang đãng để dựng chùa Vĩnh An"*[5]. Lăng Vĩnh Diễn là tôn lăng Hiếu Văn hoàng hậu. Bà tên là Mạc Thị Giai, con gái Khiêm vương Mạc Kính Điển và là chính thất của chúa Sãi Nguyễn Phúc Nguyên. Lăng Vĩnh Diên là tôn lăng Hiếu Chiêu hoàng hậu. Bà họ Đoàn, là con gái của Thạch quận công Đoàn Công Nhạn và là chính phi của chúa Thượng Nguyễn Phúc Lan. Hai tôn lăng này được đặt gần nhau và đều không dựng điện thờ. Vì vậy, vua Minh Mệnh cho lập chùa Vĩnh An ở giữa hai tôn lăng là xuất phát từ tâm ý muốn làm nơi thờ tự Hiếu Văn hoàng hậu và Hiếu Chiêu hoàng hậu. Về việc này, nội dung bản tấu của Bộ Lễ

ngày 16 tháng 10 năm Tự Đức thứ 23 (1870) cho biết: *"Chùa đó, gian giữa đặt bàn thờ Phật, hai gian phải, trái kính thờ ảnh hai vị Hiếu Văn hoàng hậu và Hiếu Chiêu hoàng hậu. Lại vâng cấp tự điền, tự thổ gồm 4 mẫu 8 sào 12 thước để làm nhu phí hương hoả chùa đó"*[6].

Như vậy, sau khi chùa Vĩnh An dựng xong, vua Minh Mệnh rước hình Hiếu Văn hoàng hậu và Hiếu Chiêu hoàng hậu vào thờ tự ở gian phải, gian trái. Đồng thời, vua cấp cho 4 mẫu 8 sào 12 thước ruộng đất làm nhu phí thờ tự trong chùa. Vua Minh Mệnh lại giao cho Nguyễn Trường Phương và Đoàn Công Lễ phụng giữ hai tôn lăng Vĩnh Diễn, Vĩnh Diên và trông coi việc thờ tự chùa Vĩnh An. Châu bản triều Nguyễn viết: *"Lại ơn ban chỉ chuẩn cho Nguyễn Trường Phương giữ nguyên Đội trưởng đội 7, Vệ Hộ lăng tiền hiệp cùng Đội trưởng đội 8 Đoàn Công Lễ phụng giữ hai tôn lăng Vĩnh Diễn, Vinh Diên và việc thờ tự chùa Vĩnh An. Năm [Minh Mệnh] thứ 5 (1824) vâng được chỉ chuẩn mộ thêm lính Đội Thủ hộ cho đủ số, chia ban, chi cấp lương hướng"*[7].

Triều Nguyễn, chùa Vĩnh An là ngôi quốc tự quan trọng ở Quảng Nam. Chùa không chỉ được ban cấp tự thổ, tự điền mà còn được phái người trông nom, thờ tự. Đến thời Thành Thái, khi chùa bị xuống cấp, triều đình đã xuất tiền kho, phái thuộc viên tu bổ [8]. Tuy nhiên, khoảng năm 1945 - 1946, chùa bị thiêu rụi. Hơn 120 năm tồn tại, ngôi quốc tự này có sự gắn bó mật thiết với hai tôn lăng Vĩnh Diễn, Vĩnh Diên.

Tác giả: **Nguyễn Hường**
Nguồn link: **https://archives.org.vn/gioi-thieu-tai-lieu-nghiep-vu/chua-vinh-an-ngoi-quoc-tu-tho-hai-vi-hoang-hau-nha-nguyen.htm**

***

[1] Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại Nam nhất thống chí, (Nxb Khoa học xã hội), Hà Nội 1970, tập 2, tr.338.

[2] Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại Nam thực lục (Viện Sử học dịch), Nxb Giáo dục, H.2004, tập 2, tr.307.

[3] Trung tâm Lưu trữ quốc gia I, Châu bản triều Nguyễn, Tự Đức tập 231, tờ 77.

[4] Lăng Vĩnh Diễn, Vĩnh Diên.

[5] Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại Nam thực lục (Viện Sử học dịch), Nxb Giáo dục, H.2004, tập 2, tr.308.

[6] Trung tâm Lưu trữ quốc gia I, Châu bản triều Nguyễn, Tự Đức tập 231, tờ 77.

[7] Trung tâm Lưu trữ quốc gia I, Châu bản triều Nguyễn, Tự Đức tập 231, tờ 77.

[8] Trung tâm Lưu trữ quốc gia I, Châu bản triều Nguyễn, Thành Thái tập 21, tờ 89.